TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44 /2023/QĐST - HNGD	*Tân Uyên, ngày 19 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T có 02 con chung là Nguyễn T, sinh ngày 20/11/2009 và Nguyễn Trà M, sinh ngày 07/11/2013. Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T thỏa thuận, thống nhất sau

khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Trà M, sinh ngày 07/11/2013 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Thành T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn T, sinh ngày 20/11/2009 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn T. Anh Nguyễn Thành T không phải cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Trà M.

2.4 Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Thành T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị M và bị đơn anh Nguyễn Thành T mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp toàn bộ án phí mà anh Nguyễn Thành T phải chịu. Tổng cộng chị Nguyễn Thị M phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận chị Nguyễn Thị M đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0001476 ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Trả lại cho chị Nguyễn Thị M số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND thị trấn Tân Uyên ;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Oanh